

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày 24 – 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Bảo và ông Nguyễn Linh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXS -HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

Hoàng Công Ch, sinh ngày 9 tháng 7 năm 1997, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng M, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; vợ: Cáp Thị V, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; con: Có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt.

2. Nguyễn Hà A, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1999, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Trà L, xã Hải H, huyện Hải L, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hà T, sinh năm 1973 và bà Phan Thị Ng, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Trà L, xã Hải H, huyện Hải L, tỉnh Quảng Tr; vợ, con: Chưa có,

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Kinh Duy, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

2. Bà Cáp Thị V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/11/2020, Nguyễn Hà A về nhà Hoàng Công Ch chơi và ngủ lại. Đến 6 giờ 30 phút, ngày 18/11/2020, sau khi ngủ dậy, Ch nói với Agóp tiền mua ma túy về sử dụng, Adồng ý và đưa cho Ch 286.000 đồng; Ch góp thêm 414.000 đồng. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Ch mang theo số tiền 700.000 đồng, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 74D1-179.58 chở con đi học tại trường mầm non thôn Xuân Tam Mỹ, xã Triệu Trung, rồi đi mua ma túy. Sau khi chở con vào trường, Ch gặp một người thAniên tên Tài(không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể) đang điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát đi ngang qua khu vực trường mầm non thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr. Biết Tài có bán ma túy, Ch điều khiển xe chạy theo gọi Tài lại để hỏi mua ma túy, Ch đưa cho Tài 700.000 đồng và Tài đưa cho Ch 15 viên ma túy(05 viên đựng trong 01 túi nilon trong suốt và 10 viên đựng trong đoạn ống hút nhựa màu tím), Ch cất giấu ma túy vào người, rồi điều khiển xe về đến nhà Lê Văn Hoài để lấy quần áo và rửa Hoài về nhà Ch chơi.

Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, Khi Ch chở Hoài về đến nhà. Thấy Avẫn đang ngủ tại sập gỗ, Ch gọi Adây, Ch chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trong suốt bên trong có chứa nước và có 01 đoạn ống tre màu vàng đâm xuyên qua thân chai; giấy kẽm và 01 bật lửa màu xAlá cây. Ch lấy ra 02 viên ma túy trong túi nilon và cùng Asử dụng, lúc này Hoài không tham gia mà chỉ ngồi nghe nhạc và chơi điện thoại. Đến 10 giờ cùng ngày, Ch và Atiếp tục sử dụng ma túy còn lại, Ch rủ Hoài cùng sử dụng ma túy, Hoài đồng ý. Ch lấy 03 viên ma túy còn lại trong túi nilon, chuẩn bị 03 miếng giấy kẽm (gọi là máng)rồi cùng Hoài, Asử dụng. Riêng 10 viên ma túy đựng trong đoạn ống hút nhựa màu tím, Ch để ở cửa sổ cạnh sập gỗ nơi Ch, Anh, Hoài ngồi chơi. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi sử dụng xong 03 viên ma túy thì Ch, Avà Hoài bị tổ công tác Công an huyện Triệu Phong kiểm tra phát hiện 10 viên ma túy còn lại. Tổ công tác Công an huyện Triệu Phong tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch, Anh, Hoài đồng thời tạm giữ toàn bộ tang vật liên quan để điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã sử dụng que test nhAchất ma túy có trong nước tiểu đối với Hoàng Công Ch, Nguyễn Hà A và Lê Văn H. Kết quả: có chất ma túy Methamphetamine trong nước tiểu của Ch, Anh, Hoài.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong cũng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Công Ch ở thôn Xuân Tam Mỹ, xã Triệu Trung huyện Triệu Phong nhưng không phát hiện gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 903/KLGD ngày 24/11/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 10 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,9858 g là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT -VKS-HS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Hoàng Công Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Hà A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Hoàng Công Ch từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Hoàng Công Ch từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội để quyết định hình phạt chung đối với bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Hà A từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy các loại vật chứng gồm: Toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 057988 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa, 03 miếng giấy kẽm; 01 bát lửa nhựa; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Hoàng Công Ch 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 179.58 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Công Ch; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Cáp Thị V xin nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 179.58 để gia đình làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAtụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 18/11/2021, tổ công tác Công an huyện Triệu Phong kiểm tra nhà riêng của Hoàng Công Ch ở Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr phát hiện Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A đã có hành vi tàng trữ 10 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,9858g để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A đã

có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định xử phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Hoàng Công Ch là người sử dụng căn nhà của mình ở Thôn Xuân Tam M, xã Triệu Tr, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr, chuẩn bị các dụng cụ để sử dụng ma túy bao gồm 01 chai nhựa màu trong suốt bên trong có chứa nước và có 01 đoạn ống tre màu vàng đâm xuyên qua thân chai; giấy kèm và 01 bật lửa; góp tiền mua ma túy với Nguyễn Hà A rồi rủ thêm Lê Văn H cùng sử dụng. Hành vi của bị cáo Hoàng Công Ch đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng vẫn cố tình tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân nên dẫn đến phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong đời sống nhân dân. Loại tội phạm này hết sức nguy hiểm và đang có xu hướng gia tăng trong xã hội. Vì vậy, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng tính chất giản đơn bởi vì không có người tổ chức, cầm đầu. Đối với bị cáo Hoàng Công Ch là người rủ rê Nguyễn Hà A góp tiền vào mua ma túy với mục đích cùng nhau sử dụng; là người chủ động chuẩn bị phương tiện phạm tội cũng như trực tiếp tìm mua ma túy; số tiền Ch góp vào để mua ma túy nhiều hơn A (Ch 414.000 đồng; A 286.000 đồng). Do đó, bị cáo có vị trí và vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Hà A là người đã thành niên, có trình độ văn hoá, lẽ ra A phải ngăn cản và khuyên bảo để Ch có cách sống đúng mực hơn thì ngược lại A còn hưởng ứng và tích cực khi thực hiện hành vi phạm tội như góp tiền mua ma túy; ở lại nhà Ch để cùng sử dụng ma túy nhiều lần nên cũng cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Do đó, khi xem xét quyết định hình phạt cần xử phạt bị cáo Hoàng Công Ch với mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Hà A là cần thiết.

Đối với bị cáo Hoàng Công Ch, ngoài hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã phân tích ở trên thì Ch còn sử dụng nhà của mình, cùng góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy; chuẩn bị các dụng cụ sử dụng ma túy như chai nhựa, giấy kèm, bật lửa rồi rủ rê thêm Lê Văn Hoài về nhà mình cùng sử dụng ma túy trái phép.

Từ những phân tích ở trên cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Hoàng Công Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hà A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo.

Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần cách ly bị cáo Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm

giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Riêng bị cáo Hoàng Công Ch phạm hai tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24 và 25/2021/LCĐKNCT-TA ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong. Tuy nhiên, đến ngày án có hiệu lực pháp luật không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo thi hành án.

- *Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Văn H là người bị Hoàng Công Ch rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình Ch và Agóp tiền mua ma túy với mục đích cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại Ch và Acát giấu Hoài không biết. Ngày 24/11/2020, Công an huyện Triệu Phong đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, ông Hoài không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Cáp Thị V: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 197.58 mang tên Hoàng Công Ch. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Cáp Thị V và bị cáo đều thừa nhận xe mô tô này là tài sản chung của vợ chồng. Khi Hoàng Công Ch dùng xe này để đi mua ma túy thì Hoàng Công Ch và bà Cáp Thị V vẫn còn tồn tại quan hệ vợ chồng (có giấy chứng nhận kết hôn đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Trung vào ngày 12/02/2018) và bà Vi cũng không biết Ch dùng xe này để thực hiện hành vi đi mua ma túy nên bà Vi không có lỗi. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bà Vi có nguyện vọng được nhận lại chiếc xe để gia đình làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét thấy: Xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 179.58 là tài sản chung của vợ chồng có trong thời kỳ hôn nhân theo quy định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình. Bị cáo Hoàng Công Ch dùng xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 179.58 để đi mua ma túy với mục đích sử dụng chứ không phải để tàng trữ hoặc mua bán. Do đó, yêu cầu của bà Vi xin nhận lại xe để gia đình làm phương tiện đi lại là có cơ sở nên cần chấp nhận trả lại xe mô tô biển kiểm soát 74 D1 – 179.58 cho bị cáo Hoàng Công Ch là hợp lý.

[2] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 057988 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa; 03 miếng giấy kẽm; 01bật lửa. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Đối với vật chứng là xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 74 D1 – 179.58, số khung RLHJF6304FZ610375, số máy JF63E1129509 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013541 do Công an huyện Triệu Phong cấp vào ngày 20/4/2018, biển kiểm soát đăng ký 74 D1 – 179.58 mang tên Hoàng Công Ch. Đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo Hoàng Công Ch sử dụng xe làm phương tiện để đi mua ma túy về sử dụng nên đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần áp dụng điểm

a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 013541 cho bị cáo Hoàng Công Ch.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Hà A **12** (mười hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Công Ch **15** (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Công Ch **24** (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **39** (*ba mươi chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/11/2020 đến ngày 27/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 057988 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 01 chai nhựa; 03 miếng giấy kẽm; 01 bật lửa.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Hoàng Công Ch 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 74 D1 – 179.58, số khung RLHJF6304FZ610375, số máy JF63E1129509 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013541 do Công an huyện Triệu Phong cấp vào ngày 20/4/2018, biển kiểm soát đăng ký 74 D1 – 179.58 mang tên Hoàng Công Ch.

(*Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng Công Ch và Nguyễn Hà A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

